

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QT
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày 22.5.2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QT, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước Quảng và bà Hoàng Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã QT, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã QT T gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã QT, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 08/5/2020 đối với bị cáo:

Văn Thành L; sinh ngày 28/02/1990, tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ điện; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Viết L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; T án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã QT từ ngày 31/12/2019 cho đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Văn T, sinh ngày 20/4/1984; trú tại: Khu phố 5, phường 2, thị xã QT, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Anh Phan Thành V, sinh ngày 10/10/1997; trú tại: Khu phố 5, phường 2, thị xã QT, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người T gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Võ Văn T, sinh ngày 10/8/1980; trú tại: Khu phố 1, phường 3, thị xã QT, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Phạm T, sinh năm 1954; trú tại: Khu phố 1, phường 3, thị xã QT, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, trong lúc đang ngồi chơi game tại quán internet Flash 2 ở Kiệt 117, đường HBT, thị xã QT, tỉnh Quảng Trị thì bị cáo Văn Thành L hỏi mượn xe mô tô của anh Phan Thành V để đi ăn sáng. Anh V đồng ý và cho bị cáo L mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Click biển kiểm soát 74K5 - 0638 của anh trai mình là anh Phan Văn T. Bị cáo L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74K5 - 0638 ra khu vực trước công viên LD, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị. Tại đây, bị cáo L gặp rồi hỏi mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt mà bị cáo L không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể đang đứng phía trước công viên thì người này đồng ý và bán cho bị cáo L 08 (tám) viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến với giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo L điều khiển xe mô tô đi vào thị xã QT tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo L điều khiển xe mô tô vào trước cổng nhà nghỉ TTthuộc khu phố 1, phường 3, thị xã QT thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ của bị cáo L 08 (tám) viên nén màu hồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tài sản, vật chứng của vụ án gồm: 08 (tám) viên nén màu hồng được bỏ trong đoạn ống nhựa màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu đỏ, biển kiểm soát 74 K5-0638 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Samsung, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) bật lửa màu đen, trên thanh bật lửa có chữ Vina Giang Đạt Thành; 01 (một) chai trà xanh không độ, không có nắp trên thanh chai có 01 lỗ có gắn tờ T mệnh giá 1.000 đồng được quấn hình trụ tròn.

Quá trình điều tra đã xác định điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Samsung là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản này cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu đỏ, biển kiểm soát 74 K5-0638 được bị cáo L sử dụng để đi mua ma túy, cả anh T và anh V đều không biết mục đích bị cáo L mượn xe để làm phương tiện phạm tội nên ngày 27/3/2020 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe này cho chủ sở hữu là anh Phan Văn T.

Các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã QT.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã QT trưng cầu giám định về chất ma túy và khối lượng ma túy đối với 08 (tám) viên nén màu hồng đã thu giữ nói trên. Tại bản Kết luận giám định số 87/KLGD ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 08 (tám) viên nén màu hồng thu giữ lúc bắt quả tang được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 là ma túy loại MeTphetamine, có khối lượng 0,7208 gam.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo L nhưng cho đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được danh tính của đối tượng này và chứng minh được hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với anh Phan Thành V, khi cho bị cáo L mượn xe mô tô, anh V không biết bị cáo L mượn xe để đi mua ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-TXQT ngày 10/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã QT, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Văn Thành L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã QT giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng tuyên bố bị cáo Văn Thành L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Văn Thành L từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản đã trả lại trong quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến kết quả xử lý vụ án nên không đề nghị xem xét.

Đối với các tài sản hiện đang tạm giữ đề nghị như sau:

Áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niêm phong có hình dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 102850; 01 (một) bật lửa màu đen, trên thanh bật lửa có chữ Vina Giang Đạt Thành; 01 (một) chai trà xanh không độ, không có nắp trên thanh chai có 01 lỗ có gắn tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được quấn hình trụ tròn. Đây là những công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng.

Về án phí: : Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, tại trước cổng nhà nghỉ TT, thuộc khu phố 1, phường 3, thị xã QT, tỉnh Quảng Trị, Công an thị xã QT bắt quả tang bị cáo Văn Thành L đang tàng trữ 08 (tám) viên ma túy tổng hợp loại MeTphetamine có khối lượng 0,7208 gam. đã được kết luận tại bản Kết luận giám định số: 87/KLGĐ ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. MeTphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35 của Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thức được sai phạm, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên thành khẩn khai báo, phù hợp với những tài liệu, vật chứng có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã QT truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức về pháp luật nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn. Tuy nhiên, bị cáo chưa có T án, T sự được xem là người có nhân thân tốt, bản thân bị cáo có thời gian phục vụ có thời hạn nghĩa vụ công an nhân dân từ năm 2013 – 2016 và được Giám đốc Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Trị tặng giấy khen; trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ ruột của bị cáo là người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, trong thời gian bị tạm giam đã thực sự ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hiện có chỗ ở, nghề nghiệp ổn định nên không cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Ra quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác (khoản 4 Điều Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự).

[6] Về xử lý vật chứng: Hiện đang tạm giữ 01 (một) gói niêm phong có hình dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 102850; 01 (một) bật lửa màu đen, trên thanh bật lửa có chữ Vina Giang Đạt Thành; 01 (một) chai trà xanh không độ, không có nắp trên thanh chai có 01 lỗ có gắn tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được quấn hình trụ tròn. Xét thấy đây là những công cụ, phương tiện phạm tội, vật cất tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy (Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự).

Đối với các tài sản thu giữ và đã trả lại cho các chủ sở hữu trong quá trình điều tra, xét thấy không liên quan đến vụ án nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản anh Phan Văn T, anh Phan Thành V không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các quy trình tố tụng đúng theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Văn Thành L, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Văn Thành L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án 22/5/2020.

Giao bị cáo Văn Thành L cho Ủy ban nhân dân xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã HP trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong có hình dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 102850; 01 (một) bật lửa màu đen, trên thanh bật lửa có chữ

Vina Giang Đạt Thành; 01 (một) chai trà xanh không độ, không có nắp trên thanh chai có 01 lỗ có gắn tờ T mệnh giá 1.000 đồng được quán hình trụ tròn. Các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã QT, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2020 giữa Công an thị xã QT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã QT.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Văn Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã QT;
- Công an thị xã QT (3 bản);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã QT;
- Sở Tư pháp Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Quảng Hoàng Thị Hằng

Phan Thị Hạnh